

Số: 634 ./BC-TMDL

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG NĂM 2022

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

Stt	Từ viết tắt	Ký hiệu viết tắt
1	Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội	CĐTMDLHN
2	Ủy ban nhân dân	UBND
3	Chương trình đào tạo nghề việt nam	BBPV
4	Chương trình đào tạo nghề việt nam	KfW
5	Cán bộ, viên chức lao động	CB, VCLĐ
6	Cán bộ quản lý	CBQL
7	Giáo dục nghề nghiệp	GDNN
8	Bộ lao động thương binh và xã hội	BLĐTB&XH
9	Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa	CNH-HĐH
10	Học sinh - Sinh viên	HS-SV
11	Đánh giá chất lượng	ĐGCL
12	Khoa học Thanh tra và kiểm định chất lượng	KH,TT&KDCL
13	Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế	NCKH&HTQT

I. GIỚI THIỆU VỀ NHÀ TRƯỜNG

1. THÔNG TIN CHUNG CỦA TRƯỜNG

- Tên trường: Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội
- Tiếng Anh: Hanoi College of Commerce and Tourism
- Cơ quan chủ quản: Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hà Nội
- Địa chỉ trường: Đường Phạm Văn Đồng, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội
- Số điện thoại: (024)37643938-(024)37641121
- Số fax: (024)37641126
- E-mail: tcdtmvd1@hanoi.gov.vn
- Website: www.hcct.edu.vn
- Năm thành lập trường:
 - + Năm thành lập đầu tiên: 1965
 - + Năm thành lập trường Cao đẳng: 2008
 - + Loại hình trường: Công lập
 - + Hiệu trưởng: TS. Trịnh Thị Thu Hà

THÔNG TIN KHÁI QUÁT VỀ LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN VÀ THÀNH TÍCH NỔI BẬT CỦA TRƯỜNG

Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội là Trường công lập trực thuộc UBND Thành phố Hà Nội, chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Tiền thân là Trường Trung cấp Thương nghiệp Hà Nội được thành lập theo quyết định số 1680/QĐ-TCDC ngày 9/4/1965 của UBHC (nay là UBND Thành phố Hà Nội). Để phù hợp với sự nghiệp đổi mới của đất nước, ngày 13/5/1993 được đổi tên thành trường TH Thương mại và Du lịch Hà Nội theo quyết định số 1948/QĐ-UB của UBND Thành phố Hà Nội, ngày 1/9/2008 Trường được Bộ giáo dục và Đào tạo cho nâng cấp Thành trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà nội theo quyết định số 5689/QĐ-BGD&ĐT.

Chức năng

Tổ chức đào tạo và bồi dưỡng nhân lực của Thành phố Hà Nội nói riêng và cả nước nói chung có trình độ cao đẳng và các trình độ thấp hơn theo đúng ngành nghề đào tạo theo quy định hiện hành của nhà nước.

Nhiệm vụ và quyền hạn

Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển Trường; Đào tạo nguồn nhân lực có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có kiến thức và năng lực thực hành nghề nghiệp tương xứng với trình độ đào tạo, có sức khỏe, có trách nhiệm nghề nghiệp, có khả

năng sáng tạo, thích ứng với môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập quốc tế; tạo điều kiện cho người học sau khi hoàn thành khóa học có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn;

Tổ chức biên soạn hoặc lựa chọn, phê duyệt và thực hiện các chương trình, giáo trình đào tạo đối với từng ngành nghề được phép đào tạo theo quy định của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;

Thực hiện đào tạo đa ngành, đa hệ, liên kết với các Trường, Viện, các cơ sở đào tạo, các doanh nghiệp trong và ngoài nước theo nhu cầu của xã hội và theo quy định hiện hành.

Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh; tổ chức các hoạt động đào tạo; kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, cấp phát, thu hồi và hủy bỏ bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ nghề và chứng chỉ đào tạo khác theo quy định của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;

Tuyển dụng, quản lý viên chức và người lao động đảm bảo đủ về số lượng, phù hợp với ngành nghề, quy mô và trình độ đào tạo theo quy định của pháp luật;

Phối hợp với các tổ chức, cá nhân và gia đình của người học trong hoạt động giáo dục;

Thực hiện dân chủ, công khai trong việc thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng các kết quả nghiên cứu, chuyển giao công nghệ vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và hoạt động tài chính; có cơ chế để người học tham gia đánh giá hoạt động đào tạo, giảng viên tham gia đánh giá cán bộ quản lý, viên chức và người lao động của Trường;

Quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở, tài sản phù hợp với sự phát triển của Trường và đúng với quy định của pháp luật;

Quyết định thành lập các đơn vị trực thuộc Trường theo cơ cấu tổ chức được phê duyệt; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức vụ từ cấp Trường phòng, Trưởng khoa và tương đương trở xuống;

Sử dụng nguồn thu từ hoạt động hợp tác đào tạo, khoa học công nghệ, sản xuất, kinh doanh và dịch vụ để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất của Trường, chi cho hoạt động đào tạo và bổ sung nguồn tài chính của Trường.

Tổ chức cho đội ngũ công chức, viên chức và người lao động và người học tham gia các hoạt động dịch vụ của Trường, các hoạt động xã hội phù hợp với ngành nghề đào tạo và nhu cầu của xã hội.

Phối hợp với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong hoạt động đào tạo về lập kế hoạch đào tạo, xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo; tổ chức giảng dạy, hướng dẫn thực hành, thực tập, đánh giá kết quả học tập của người học;

Thực hiện kiểm định và đảm bảo chất lượng đào tạo theo quy định;

Tư vấn đào tạo, tư vấn việc làm miễn phí cho người học;

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của UBND Thành phố và theo quy định của pháp luật

Những thành tích nổi bật:

- Năm 1985 Trường được nhận Huân chương lao động hạng Ba. Năm 1990 được nhận Huân chương lao động hạng Nhì. Năm 2004 được nhận Huân chương lao động hạng Nhất.

- Các danh hiệu cao quý khác:

+ Liên tục trong nhiều năm đạt tổ chức cơ sở Đảng “Trong sạch, vững mạnh”,

+ Công đoàn trường xuất sắc, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xuất sắc, nhiều năm đạt Trường tiên tiến xuất sắc, được công nhận là là cờ đầu của ngành học giáo dục chuyên nghiệp Thủ đô.

- Mục tiêu của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội là xây dựng Trường trở thành Trường Cao đẳng đa ngành, đa lĩnh vực Thương mại – Du lịch hiện đại; một Trung tâm giáo dục - đào tạo bậc Cao đẳng đạt chuẩn chất lượng cao của Hà Nội và khu vực; chương trình nội dung; phương pháp đào tạo tiên tiến; hệ thống kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại; môi trường giáo dục kỷ cương và thân thiện với người học; là địa chỉ tin cậy trong cung ứng dịch vụ đào tạo, khoa học công nghệ, nhằm cung cấp nguồn nhân lực trình độ cao, chất lượng cao trong các lĩnh vực Thương mại, Du lịch, Dịch vụ đáp ứng yêu cầu phát triển Kinh tế Xã hội của Thủ đô trong sự nghiệp CNH – HĐH đất nước.

1.1. Cơ cấu tổ chức và nhân sự

- Ban giám hiệu: Hiệu trưởng và 2 Phó hiệu trưởng.

- Các phòng chức năng, trung tâm:

+ Phòng Tổ chức – Hành chính quản trị;

+ Phòng Đào tạo;

+ Phòng Công tác học sinh- sinh viên;

+ Phòng Khoa học Thanh tra và kiểm định chất lượng;

+ Trung tâm Liên kết Đào tạo và Quan hệ doanh nghiệp

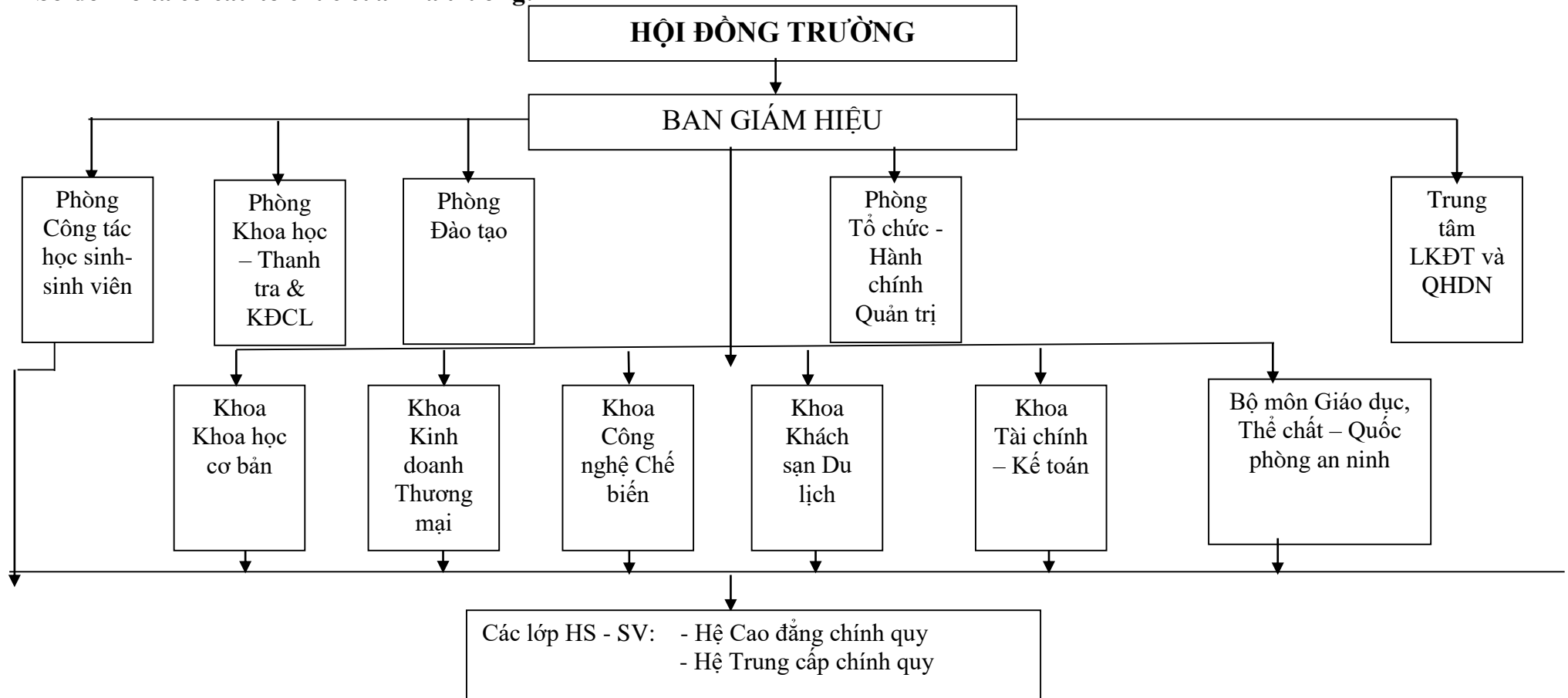
- **Các khoa và bộ môn**

- + Khoa Khoa học cơ bản;
- + Khoa Ngoại ngữ;
- + Khoa Tài chính-kế toán;
- + Khoa Công nghệ chế biến;
- + Khoa Khách sạn du lịch;
- + Khoa Kinh doanh thương mại;
- + Tổ bộ môn GDTC-ANQP

- Đơn vị trực thuộc

- Tổ chức Đảng: Đảng bộ
- Tổ chức đoàn thể
- + Công đoàn;
- + Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;

Sơ đồ mô tả cơ cấu tổ chức của nhà trường:



Danh sách cán bộ lãnh đạo chủ chốt của nhà trường

Đơn vị	Họ và tên	Chức danh, học vị, chức vụ	Điện thoại	E-mail
1. Ban Giám Hiệu	Trịnh Thị Thu Hà	Tiến sỹ, Hiệu trưởng	0989 063 359	trinhthithuha@hcct. edu.vn
	Nguyễn Hiếu	Thạc sỹ, Phó Hiệu trưởng	0985 313 136	nguyenhieu@hcct.e du.vn
	Nguyễn Thị Hồng Hoa	Thạc sỹ, Phó Hiệu trưởng	0983 660 927	nguyenthihonghoa @hcct.edu.vn
2. Các tổ chức đoàn thể				
Đảng Ủy	Trịnh Thị Thu Hà	Tiến sỹ, Bí thư Đảng ủy- Hiệu trưởng	0989 063 359	trinhthithuha@hcct. edu.vn
Công Đoàn	Trần Thị Hiền	Thạc sỹ, Chủ tịch công đoàn trưởng	0985152920	tranthihien@hcct.ed u.vn
Đoàn TNCSHCM	Trần Thùy Linh	Thạc sỹ, Bí thư Đoàn TNCSHCM	0906282232	tranthuylinh@hcct.e du.vn
4. Các Phòng ban				
Phòng TC-HCQT	Nguyễn Thanh Chúc	Cử nhân, Phó Trưởng phòng	0904664242	Thanhchuc1978@g mail.com
Phòng TC-HCQT	Nguyễn T. Thu Hương	Thạc sỹ, Phó.Trưởng phòng	0904609775	huongnguyen74 @hcct.edu.vn
Phòng Đào tạo	Trần Thị Hiền	Thạc sỹ, Trưởng phòng	0985152920	tranthihien@hcct.ed u.vn

Bộ phận Kế toán	Trần Thị Minh Nguyệt	Thạc sỹ, Kế toán trưởng	0913934060	tranminhnguyet@h cct.edu.vn
Phòng: KH, TT & KĐCL	Đỗ Thị Kim Oanh	Thạc sỹ, Trưởng phòng	0989 311 069	dothikimoanh@hcct .edu.vn
Phòng CTHS-HV	Lê Diệu Thúy	Cử nhân, Trưởng phòng	0914084833	ledieuthuy@hcct.ed u.vn
Trung tâm LKĐT & QHDN	Phạm Hương Linh	Thạc sỹ, Phó Giám đốc Trung tâm	0912024743	phamhuonglinh@h cct.edu.vn
6. Các Khoa, Tổ				
Khoa NN	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Thạc sỹ, P.Trưởng Khoa phụ trách	0988745608	nguyenthihonghanh @hcct.edu.vn
Khoa KDTM	Đỗ Hồng Nhung	Thạc sỹ, Trưởng Khoa	0934241242	dohongnhung@hcct .edu.vn
Khoa KSDL	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Thạc sỹ, Trưởng Khoa	0903297980	nguyenthihongngoc @hcct.edu.vn
Khoa CNCB	Lê Thị Vân	Thạc sỹ, Trưởng Khoa	0983771703	lethivan@hcct.edu. vn
Khoa TC-KT	Nguyễn Thị Hồng Thìn	Thạc sỹ, Trưởng Khoa	0917291576	nguyenthihongthin @hcct.edu.vn
Khoa KHCB	Đỗ Thị Bích Huệ	Thạc sỹ, Trưởng Khoa	0908.761.985	dothibichhue@hcct. edu.vn
Tổ GDTC – QPAN	Phạm Thanh Tùng	Trưởng Bộ môn	0979882699	phamthanhtung@hc ct.edu.vn

1.2. Các ngành đào tạo và quy mô tuyển sinh của trường theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động được cấp

TT	Tên ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Mã ngành	Ghi chú
1	Quản trị khách sạn	Cao đẳng	6810201	
2	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành		6810101	
3	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống		6810205	
4	Kỹ thuật chế biến món ăn		6810207	
5	Quản trị kinh doanh		6340404	
6	Thương mại điện tử		6340122	
7	Kế toán		6340301	
8	Tiếng Anh		6220206	
9	Kinh doanh thương mại		6340101	
10	Quản trị khách sạn	Trung cấp	5810201	
12	Hướng dẫn du lịch		5810103	
13	Kỹ thuật chế biến món ăn		5810207	

Kết quả tuyển sinh năm ba năm

TT	Tên ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Kết quả tuyển sinh năm 2020	Kết quả tuyển sinh năm 2021	Kết quả tuyển sinh năm 2022
1	Quản trị khách sạn	Cao đẳng	165	104	110
2	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành		119	99	200
3	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống		0	23	30
4	Kỹ thuật chế biến món ăn		188	167	158
5	Quản trị kinh doanh		131	226	189
6	Thương mại điện tử			106	218
7	Kế toán		107	147	207
8	Tiếng Anh		45	55	49
9	Kinh doanh thương mại		0	0	65

1.3. Đơn vị phụ trách về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng của trường

Do xác định công tác kiểm định chất lượng có ảnh hưởng lớn đến chất lượng đào tạo nên từ tháng 8 năm 2010 nhà trường đã chính thức thành lập Phòng Nghiên cứu khoa học và Kiểm định chất lượng. Nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả của công tác kiểm định chất lượng, đến tháng 6 năm 2012 Phòng được đổi tên thành Phòng Thanh tra và Kiểm định chất lượng. Năm 2017 do nhu cầu phát triển của Nhà trường đã ghép 2 phòng Khoa học – Đối ngoại và Phòng Thanh tra và Kiểm định Chất lượng thành Phòng Khoa học – Thanh tra và Kiểm định Chất lượng, trọng đó nhiệm vụ đảm bảo chất lượng của Nhà trường là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Phòng.

Hiện nay tổng số nhân sự của phòng KH,TT & KĐCL là: 08

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số điện thoại	Địa chỉ email
1	Đỗ Thị Kim Oanh	Trưởng phòng KH,TT&KĐCL	0989311069	dothikimoanh@hcct.edu.vn
2	Đỗ Thị Oanh	Phó TP KH,TT&KĐCL	0982535112	dooanh41179@gmail
3	Nguyễn Thị Quế Nhung	Phó TP KH,TT&KĐCL	0987020298	nhungntq531975@gmail.com
4	Nguyễn Thanh Tùng	Chuyên viên phụ trách công tác BĐCL	0906061339	thanhtungmdl@gmail.com
5	Lê Hồng Loan	Chuyên viên phụ trách công tác Khảo Thí	0904375315	Loanle021009@gmail.com
6	Nguyễn Thị Cát	Chuyên viên phụ trách công tác Khảo Thí	0985246882	damcatnhi@gamil.com
7	Lê Thị Hường	Chuyên viên phụ trách công tác NCKH	0982200565	thanhha34t@gmail.com
8	Đỗ Hồng Hạnh	Chuyên viên phụ trách công tác Khảo Thí	0945328484	dohonghanh1983@gmail.com

II. BÁO CÁO XÂY DỰNG, VẬN HÀNH, ĐÁNH GIÁ VÀ CẢI TIẾN HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

2.1. Tổng quan về hệ thống bảo đảm chất lượng đang vận hành

a) Đặt vấn đề

Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn hiện nay, là trách nhiệm của các cấp các ngành và toàn xã hội. Mục tiêu phát triển các trường chất lượng cao, các nghề đào tạo đạt trình độ quốc gia, khu vực và quốc tế đòi hỏi phải có hệ thống bảo đảm chất lượng (BĐCL) giáo dục nghề nghiệp. Đây là yếu tố quan trọng giúp nhà trường hoàn thiện công tác BĐCL và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo.

Cùng với việc tập trung đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất, trang thiết bị; đổi mới chương trình đào tạo; nâng cao năng lực cho đội ngũ Cán bộ quản lý (CBQL), nhà giáo thì một giải pháp không kém phần quan trọng và có tính đột phá là phải cải tiến về quản trị nhà trường, trong đó đề cao đến vấn đề nâng cao chất lượng đào tạo một cách tổng thể và bền vững đó là “xây dựng hệ thống BĐCL trong nhà trường”. Việc xây dựng hệ thống BĐCL trong nhà trường góp phần đổi mới công tác quản lý, bảo đảm dân chủ, thống nhất; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của nhà trường; coi trọng quản lý chất lượng đó cũng là một trong những giải pháp nhằm đổi mới giáo dục nghề nghiệp.

Bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp được hiểu là một cơ chế quản lý, giám sát nhằm duy trì các chuẩn mực và không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo. Xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng trong nhà trường là quản lý toàn bộ quá trình đào tạo để BĐCL các cấp từ đầu vào, quá trình đào tạo và đầu ra với các yêu cầu: Thực hiện trước, trong và sau quá trình đào tạo, phát hiện, phòng ngừa những yếu tố làm giảm chất lượng đào tạo; xác định theo các chuẩn mực và có quy trình, cơ chế bảo đảm chất lượng đầu ra (chất lượng học sinh tốt nghiệp), trách nhiệm của mọi người tham gia quá trình đào tạo (CBQL, giáo viên, nhân viên).

Trong những năm qua, công tác BĐCL trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp chưa được quan tâm đúng mức, chưa xác định được trách nhiệm của nhà trường và vai trò của hệ thống BĐCL có ý nghĩa quyết định đến chất lượng đào tạo. Kết quả kiểm định chất lượng dạy nghề trong thời gian qua cho thấy nhà trường mới tuân thủ cơ bản các quy định của nhà nước, nhà trường hoạt động kiểm định chất lượng là chủ yếu dựa vào các tiêu chí, tiêu chuẩn của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp để thực hiện BĐCL bên trong của nhà trường.

Để nâng cao chất lượng đào tạo, khẳng định uy tín và thương hiệu của nhà trường, phấn đấu đến năm 2025 đạt trường cao đẳng chất lượng cao. Do đó trường cần phải đẩy mạnh công tác xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng.

Nhà trường luôn xác định rằng: “Chất lượng là hành trình không có điểm kết thúc”, để đạt được yêu cầu chất lượng trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ LĐTB&XH Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Hiệu trưởng và toàn bộ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người lao động cam kết xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng theo quy định, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

b) Thông tin về xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

b1) Các căn cứ xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ LĐTB&XH Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Công văn số 453/TCGDNN-KĐCL ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp; trường trung cấp, cao đẳng;

- Công văn số 454/TCGDNN-KĐCL ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc Hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng.

Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội lập Kế hoạch xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng và tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp trình Hiệu trưởng phê duyệt và tổ chức thực hiện.

b2) Mục đích xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Nâng cao nhận thức của CBQL, nhà giáo, viên chức, người lao động và HS-SV về tầm quan trọng trong công tác bảo đảm chất lượng của nhà trường;

- Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, giữ vững thương hiệu và uy tín nhà trường;

- Tiếp cận trình độ GDNN các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới.

b3) Nguyên tắc, yêu cầu xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Tuân thủ các quy định hiện hành, bảo đảm phù hợp với mục tiêu đào tạo và thể hiện được tầm nhìn, sứ mạng, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong từng giai đoạn;

- Nhấn mạnh vai trò của người quản lý, gắn kết với quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và lấy người học làm trung tâm;

- Huy động sự tham gia của tất cả CBQL, nhà giáo, nhân viên và người học;

- Tiếp cận theo quá trình, đảm bảo tính hệ thống, gắn kết với tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và ứng dụng tối đa công nghệ thông tin trong quản lý;

- Phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, dễ vận hành; liên tục cập nhật cải tiến, đơn giản hóa các thủ tục bảo đảm chất lượng và đảm bảo khoa học, hiệu quả, tiết kiệm...

b4) Cách thức xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

*** Bước 1. Công tác chuẩn bị**

1. Hoàn thiện tổ chức và nhân sự bảo đảm chất lượng

- Giao nhiệm vụ đơn vị phụ trách bảo đảm chất lượng;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị nhà trường lập kế hoạch và tổ chức thực hiện xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng. Kế hoạch trình Hiệu trưởng phê duyệt;

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát và đề xuất các biện pháp thực hiện xây dựng, vận hành và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng đúng tiến độ, hiệu quả và đảm bảo chất lượng;

- Báo cáo kết quả xây dựng, vận hành và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng theo yêu cầu của người đứng đầu cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2. Đánh giá thực trạng bộ máy, nhân sự và các điều kiện bảo đảm chất lượng của nhà trường.

3. Lập kế hoạch xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng.

4. Tổ chức hướng dẫn về xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng cho cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên.

*** Bước 2. Xây dựng hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng**

1. Xây dựng chính sách chất lượng.

a) Phòng KH,TT&KĐCL chủ trì tổ chức xây dựng chính sách chất lượng của trường trình Hiệu trưởng phê duyệt;

b) Chính sách chất lượng phù hợp với chính sách phát triển chung của trường trong từng giai đoạn cụ thể và các quy định liên quan khác; cụ thể hóa chủ trương và định hướng chung của trường trong việc thực hiện bảo đảm chất lượng đào tạo; trình bày cô đọng, rõ ràng, dễ hiểu;

c) Chính sách chất lượng được lấy ý kiến đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, đại diện các tổ chức đoàn thể, người học và các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động có tiếp nhận học sinh, sinh viên đến thực tập, thực hành, làm việc;

d) Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế phát triển của trường và sự thay đổi của các định hướng chiến lược hay các quy định khác có liên quan.

2. Xây dựng mục tiêu chất lượng.

a) Phòng KH,TT&KĐCL chủ trì tổ chức xây dựng mục tiêu chất lượng của trường trình Hiệu trưởng phê duyệt;

b) Mục tiêu chất lượng phù hợp với chính sách chất lượng của trường; được xác định theo thứ tự ưu tiên nhằm cụ thể hóa chính sách chất lượng theo từng giai đoạn cụ thể;

c) Mục tiêu chất lượng được ý kiến đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, đại diện các tổ chức đoàn thể, người học và các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động có tiếp nhận học sinh, sinh viên đến thực tập, thực hành, làm việc;

d) Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế phát triển của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và sự thay đổi của các định hướng chiến lược hay các quy định khác có liên quan.

3. Xây dựng sổ tay bảo đảm chất lượng.

a) Phòng KH,TT&KĐCL lên kế hoạch xây dựng sổ tay bảo đảm chất lượng trình Hiệu trưởng phê duyệt;

b) Sổ tay bảo đảm chất lượng phản ánh trung thực, chính xác các quy định về hệ thống bảo đảm chất lượng của nhà trường;

4. Xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng.

a) Phòng KH,TT&KĐCL chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng theo cách thức sau;

- Xác định lĩnh vực quản lý chất lượng trên cơ sở các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp hiện hành. Tùy theo điều kiện, đặc thù của nhà trường có thể xác định các lĩnh vực quản lý chất lượng khác nếu cần thiết;

- Căn cứ các lĩnh vực quản lý chất lượng đã được xác định, nghiên cứu, xây dựng các nội dung cụ thể của từng lĩnh vực quản lý chất lượng.

b) Xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng cho từng nội dung cụ thể của các lĩnh vực quản lý chất lượng trình người đứng đầu cơ sở giáo dục nghề nghiệp phê duyệt.

Các hoạt động bắt buộc phải xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng, bao gồm: Xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo; tuyển sinh; kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp; đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học; tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý; quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị; quản lý xưởng; khảo sát nhà giáo, cán bộ quản lý, VCLĐ, học sinh sau tốt nghiệp; khảo sát doanh nghiệp đơn vị sử dụng lao động...

**** Bước 3. Phê duyệt và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng***

- Hiệu trưởng phê duyệt các nội dung thuộc hệ thống bảo đảm chất lượng trước khi vận hành hệ thống trong nhà trường;

- Hệ thống bảo đảm chất lượng được công bố công khai để toàn thể cán bộ, nhà giáo, VCLĐ và các đối tượng khác có liên quan biết và triển khai thực hiện.

c) Chính sách chất lượng của nhà trường

Tầm nhìn

Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội là trung tâm đào tạo uy tín về lĩnh vực Du lịch và Thương mại, theo hướng ứng dụng, ươm tạo tinh hoa cho xã hội.

Sứ mệnh

Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội là cơ sở đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực thương mại và du lịch bằng việc đào tạo học sinh - sinh viên với bài giảng tân tiến, môi trường học tập mang tính thực nghiệm cao; Kết nối với các doanh nghiệp nhằm chuyển giao công nghệ, phối hợp đào tạo và đảm bảo cơ hội việc làm cho sinh viên; Xây dựng chương trình đào tạo sát với nhu cầu thị trường và đạt chuẩn quốc tế.

BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp trong và ngoài nước;

2. Nâng cao năng lực của đội ngũ Cán bộ quản lý, Nhà giáo; thực hiện cải tiến phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá người học định hướng lấy người học làm trung tâm;

3. Đẩy mạnh hợp tác với doanh nghiệp trong lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu Khoa học và chuyển giao công nghệ;

4. Hợp tác với các tổ chức Quốc tế, tiếp cận các tiêu chuẩn và dịch vụ giáo dục tiên tiến;

5. Tinh gọn tổ chức bộ máy; thường xuyên cải tiến hệ thống quản lý chất lượng đạt các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định.

d) Mục tiêu chất lượng của nhà trường

MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG NĂM HỌC 2022 - 2023

1. Tuyển sinh năm học 2021-2022 đạt 100% chỉ tiêu.

2. Chất lượng đào tạo đại trà của HSSV khá, giỏi trên: 65%; HSSV tốt nghiệp trên: 96%.

3. Học sinh, sinh viên có việc làm sau tốt nghiệp đạt trên 95%; Doanh nghiệp được khảo sát hài lòng về mức độ đáp ứng nhu cầu kỹ năng nghề của HSSV đạt 85%.

4. Có ít nhất 20 đề tài nghiên cứu khoa học cấp đơn vị và 03 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành.

5. Tổ chức hội thảo chuyên đề chuyên môn có sự tham gia của doanh nghiệp; Nâng cao mô hình đào tạo kép giữa nhà trường và doanh nghiệp.

6. 100% chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo thực hiện điều chỉnh bổ sung và được các doanh nghiệp góp ý

7. Duy trì quan hệ hợp tác với các doanh nghiệp, 100% học sinh, sinh viên được thực tập nghề tại doanh nghiệp và 100% sinh viên tốt nghiệp được tham gia ngày hội tư vấn, giới thiệu việc làm.

8. Có trên 10 nhà giáo đạt danh hiệu "Nhà giáo dạy giỏi cấp trường".

9. Tự đánh giá chương trình đào tạo 08 nghề đang đào tạo tại trường và Tự đánh giá cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Bộ lao động thương binh và xã hội.

10. Xây dựng và vận hành hệ thống chất lượng đảm bảo các quy trình quản lý và giám sát đúng với khung mô hình quản lý chất lượng trường cao đẳng.

đ) Danh mục các lĩnh vực quản lý chất lượng thực hiện được xây dựng và vận hành

Danh mục các lĩnh vực quản lý chất lượng thực hiện được xây dựng và vận hành Cũng như năm 2021, trong năm 2022 nhà trường đặc biệt quan tâm đến các nội dung bảo đảm chất lượng sau:

- Bảo đảm chất lượng hoạt động dạy và học;
- Bảo đảm chất lượng chương trình, giáo trình đào tạo;
- Bảo đảm chất lượng cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức, người lao động;
- Bảo đảm chất lượng cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo; thư viện;
- Bảo đảm chất lượng công tác HS-SV, dịch vụ người học.

e) Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng

Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng gồm cơ sở dữ liệu bảo đảm chất lượng và hạ tầng thông tin, thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Cơ sở dữ liệu mở, có khả năng mở rộng, cập nhật khi cần thiết;
- Phản ánh đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin phục vụ quản lý của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng;
- Ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm kết nối với hệ thống thông tin quản lý của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp các cấp;
- Phân quyền truy cập hệ thống theo cấp độ quản lý phục vụ việc ra quyết định quản lý, điều hành các hoạt động bảo đảm chất lượng. Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng được định kỳ rà soát, nâng cấp, xây dựng và ban hành quy chế quản lý, vận hành hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng.

Phòng Tổ chức Hành chính Quản trị được giao nhiệm vụ quản lý điều hành hệ thống mạng nội bộ của nhà trường, phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học công nghệ, công tác quản lý, điều hành và các hoạt động khác của nhà trường. Cập nhật và chịu trách nhiệm về nội dung thông tin trên Website của nhà trường, nhanh, đảm bảo tính chính xác...

Phòng Khoa học, Thanh tra và Kiểm định Chất lượng quản lý các đề tài nghiên cứu khoa học và tài liệu liên quan; tạo điều kiện cho các bộ, nhà giáo, người học tiếp cận thông tin một cách dễ dàng và thuận tiện nhất.

2.2. Đánh giá, cải tiến

a) Đánh giá:

- a1) Tổng số đợt đánh giá: 1

a2) Tổng số đơn vị thuộc trường thực hiện tự đánh giá: 2

b) Cải tiến:

b1) Nội dung của từng lĩnh vực quản lý chất lượng được chỉnh sửa, bổ sung cải tiến.

Nội dung thống kê	Số lượng	Ghi chú
Tổng số nội dung đang vận hành	10	
Số lượng nội dung thực hiện chỉnh sửa	0	
Số lượng nội dung được bổ sung	20	
Số lượng nội dung loại bỏ	0	

b2) Các quy trình công cụ bảo đảm chất lượng được cải tiến

Nội dung thống kê	Số lượng	Ghi chú
Tổng số nội dung đang vận hành	10	
Số lượng quy trình, công cụ thực hiện chỉnh sửa	0	
Số lượng quy trình, công cụ được bổ sung	20	
Số lượng quy trình, công cụ loại bỏ	0	

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

3.1. Ưu điểm

Qua thời gian áp dụng hệ thống bảo đảm chất lượng mà trường đã xây dựng vào việc vận hành tất cả các hoạt động của trường, kết quả đạt được có thể nói là rất tốt và hiệu quả, giúp điều hành và kiểm soát công việc tốt hơn; trường đạt được các chuẩn chất lượng cơ sở GDNN.

3.2. Tồn tại, hạn chế

- Nếu thực hiện không khéo sẽ phát sinh nhiều tài liệu, hồ sơ, biểu mẫu không cần thiết;
- Có thể phát sinh thêm một số quy trình không cần thiết.

3.3. Nguyên nhân

Thời gian đầu mới thực hiện xây dựng và vận hành nên nhiều bộ phận còn bỡ ngỡ trong phương pháp xây dựng và cách thức thực hiện.

3.4. Đề xuất

Tiếp tục tuyên truyền, quảng bá rộng rãi tầm quan trọng và lợi ích mà hoạt động BĐCL mang lại, qua đó CB, VCLĐ trong nhà trường sẽ có cách nhìn khách quan hơn, sẽ dành nhiều thời gian hơn cho công tác bảo đảm chất lượng của trường;

Các đơn vị tiếp tục rà soát, bổ sung và cải tiến hệ thống BĐCL đã ban hành theo hướng tinh gọn, ràng buộc logic theo hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và chiến lược phát triển nhà trường cho phù hợp với thực tiễn./.

Nơi nhận:

- TCGDNN LĐTBOXH (để b/c);
- Sở LĐTBOXH (để b/c);
- Lưu văn thư;
- Lưu P.KH,TT&KĐCL

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

TS. Trịnh Thị Thu Hà